

Số: /2024/QĐ-UBND Bình Định, ngày tháng năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 25/TTr-SXD ngày 07 tháng 02 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024 và thay thế Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư

xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HỒND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐ+CV VP UBND tỉnh;
- TTTH-CB;
- Lưu: VT, K14.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**

## QUY ĐỊNH

**Phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định**

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày..... tháng.....năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

### Chương I CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định việc phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Quy định này không áp dụng đối với các công trình xây dựng đặc thù theo quy định tại Điều 128 Luật Xây dựng và công trình quốc phòng, an ninh.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định.

#### Điều 3. Phân định nhiệm vụ thẩm định

1. Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh, gồm:

a) Sở Xây dựng đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng dân dụng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công nghiệp nhẹ, công nghiệp vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị) và các dự án khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

b) Sở Giao thông vận tải đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý quy định tại điểm a khoản này) và các dự án khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn

(bao gồm tất cả các dự án hồ, đập, đê, kè) và các dự án khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

d) Sở Công Thương đối với dự án, công trình thuộc thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý quy định tại điểm a khoản này) và các dự án khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

đ) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đối với các dự án, công trình được đầu tư xây dựng trong Khu kinh tế Nhơn Hội, các khu công nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh quản lý (trừ các dự án do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư và các dự án sử dụng vốn đầu tư công không được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư).

2. Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện, gồm: Phòng Quản lý đô thị (đối với thành phố Quy Nhơn); Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế (đối với thị xã An Nhơn, thị xã Hoài Nhơn) hoặc Phòng Kinh tế hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn (đối với các huyện còn lại).

## **Chương II**

### **PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM THẨM ĐỊNH BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI, BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT, THIẾT KẾ XÂY DỰNG TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ**

**Điều 4. Phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, trình phê duyệt dự án đầu tư xây dựng**

1. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh là cơ quan chủ trì thẩm định, thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 14, khoản 15 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, trừ dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP đã được sửa đổi bởi điểm a khoản 5 Điều 12 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.

2. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 15 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cơ quan chuyên môn trực thuộc là cơ quan chủ trì thẩm định, thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh và ý kiến của các cơ quan thực hiện chức năng quản lý ngành, lĩnh vực có liên quan (nếu có), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.

3. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 15 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã tự tổ chức thẩm định các nội dung quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, được mời tổ chức, cá nhân có chuyên môn, kinh nghiệm tham gia thẩm định hoặc lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực để thẩm tra các nội dung cần thiết làm cơ sở cho việc thẩm định, phê duyệt theo quy định.

**Điều 5. Phân công, phân cấp trách nhiệm thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, trình phê duyệt dự án đầu tư xây dựng**

1. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh là cơ quan chủ trì thẩm định, thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, trừ dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP đã được sửa đổi bởi điểm a khoản 5 Điều 12 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP, trừ các trường hợp quy định tại điểm b, c khoản này.

b) Các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thẩm định các dự án được giao làm chủ đầu tư và có tổng mức đầu tư từ 10 (mười) tỷ đồng trở xuống.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thẩm định các dự án được giao làm chủ đầu tư và có tổng mức đầu tư từ 10 (mười) tỷ đồng trở xuống; các dự án được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và có tổng mức đầu tư từ 10 (mười) tỷ đồng trở xuống.

d) Chủ đầu tư tổng hợp kết quả thẩm định và trình người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện là cơ quan chủ trì thẩm định, thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng và

giao cơ quan chuyên môn trực thuộc tổng hợp kết quả thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt theo quy định.

3. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân cấp xã:

Ủy ban nhân dân cấp xã tự tổ chức thẩm định các nội dung quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, được mời tổ chức, cá nhân có chuyên môn, kinh nghiệm tham gia thẩm định hoặc lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực để thẩm tra các nội dung cần thiết làm cơ sở cho việc thẩm định, phê duyệt theo quy định.

### **Điều 6. Phân cấp thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng**

1. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân tỉnh:

Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng đối với dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh (trừ dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại điểm a khoản 1 Điều 36 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP đã được sửa đổi bởi điểm a khoản 10 Điều 12 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP).

2. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Đối với thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn và thị xã Hoài Nhơn:

Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố giao cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng (trừ các công trình quy định tại khoản 4 điều này).

b) Đối với các huyện còn lại:

Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng đối với công trình cấp II trở lên.

Ủy ban nhân dân các huyện giao cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng đối với công trình cấp III trở xuống (trừ các công trình quy định tại khoản 4 điều này).

3. Trường hợp cấp quyết định đầu tư là Ủy ban nhân dân cấp xã:

Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng đối với công trình cấp II trở lên.

Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện thực hiện thẩm định các nội dung quy định tại khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

Xây dựng đối với công trình cấp III trở xuống (trừ các công trình quy định tại khoản 4 điều này).

4. Đối với công trình, hạng mục công trình mang tính chất chuyên ngành: hồ, đập, đê, kè; hệ thống đường dây và trạm biến áp; cầu cấp III trở lên do cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh thẩm định.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Quy định chuyển tiếp**

1. Dự án đầu tư xây dựng đã phê duyệt trước ngày Quy định này có hiệu lực thì không phải phê duyệt lại, các hoạt động tiếp theo chưa được thực hiện thì thực hiện theo Quy định này.

2. Dự án đầu tư xây dựng đã lập, thẩm định nhưng chưa được phê duyệt thì không phải thẩm định lại, việc thực hiện các bước tiếp theo (bao gồm cả trường hợp điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở) thực hiện theo Quy định này.

#### **Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Giám đốc Sở Xây dựng chịu trách nhiệm chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này. Định kỳ hàng năm, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Quy định này; kịp thời xem xét, giải quyết các phát sinh, vướng mắc (nếu có), tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát năng lực của cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện trực thuộc để đảm bảo điều kiện năng lực theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quy định này khi được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bằng các văn bản khác thì nội dung viện dẫn được áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ đó.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.